

Bản án số: **76/2022/HS-ST**
Ngày 23/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Hòa

Thẩm phán: Ông Trần Phước Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Tố Linh, công tác tại Nhà Thiếu nhi tỉnh;

2/ Ông Phan Đình Khiêm, công tác tại Liên minh Hợp tác xã tỉnh;

3/ Ông Nguyễn Văn Dũng, công tác tại Sở Tài chính tỉnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ TẤN H** (tên gọi khác: H kinh dị), sinh năm 1978, tại Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT: khu phố H, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: lao động biển; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Tấn P (chết) và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1953; Vợ: Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1980; Con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 06/9/2021, bị Công an thị trấn P xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh người, bị cáo chưa chấp hành; Nhân thân: Ngày 31/5/2012 bị TAND tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 86/2012/HSPT, chấp hành xong hình phạt vào ngày 13/7/2014. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/6/2022, chuyển sang tạm giam từ ngày 25/6/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận và có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa chỉ định của bị cáo:

Luật sư Lê Hiền N – Văn phòng Luật sư Hiền N, Đoàn Luật sư tỉnh Bình Thuận (có mặt).

- Bị hại: Cháu Hoàng Thị Bích N (tên gọi khác: S) (vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1988. Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Kiều C – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Thuận (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 14/6/2022, Lê Tấn H (tên gọi khác: H kinh dị, sinh năm 1978, trụ tại khu phố H, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận) sau khi đi nhận về và nằm trên võng trong nhà thì cháu Hoàng Thị Bích N (tên gọi khác là S, sinh ngày 06/02/2014) ở kế bên nhà H bế em đến nhà H chơi. N bế em vào trong phòng ngủ của H rồi mượn điện thoại di động của H. Lúc này, H nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu N nên H bế em của N để ngồi trên nệm trong phòng ngủ, gần vị trí cửa ra vào rồi bế N nằm phía đuôi giường nơi có vách tường che chắn tránh người ngoài phát hiện. H để N nằm ngửa trên giường, hai chân thông xuống giường rồi tự cởi quần đùi của mình (không mặc áo) và cởi quần thun của N ra khỏi chân. Sau đó, H leo lên giường đưa dương vật đang cương cứng của mình vào miệng cháu N nhưng cháu không đồng ý và dùng hai tay đẩy ra, che miệng lại nên H bước xuống nền nhà nằm đè lên người cháu N, hôn lên mặt và dùng tay xoa bóp vùng ngực, bụng của cháu N. Sau đó, H dùng ngón giữa bàn tay phải đưa vào âm đạo của cháu N, rồi tiếp tục dùng tay đưa dương vật đang cương cứng của mình vào âm đạo của cháu N. Bị đau nên cháu N la lên thì H rút dương vật ra và tiếp tục nằm đè lên người cháu N đưa dương vật đang cương cứng vào âm đạo của cháu N một lúc thì xuất tinh. Cùng lúc này, bà Hoàng Thị H (sinh năm 1988, là mẹ ruột của cháu N) đến nhà H để tìm cháu N thì thấy N không mặc quần chạy từ phòng của H ra, còn H thì không mặc quần áo và trốn dưới gầm giường nên chị H đến Công an thị trấn P trình báo sự việc và tố cáo hành vi của Lê Tấn H.

Đến 16 giờ ngày 16/6/2022, Lê Tấn H đến Công an huyện T đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trên.

Ngày 17/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành cho Lê Tấn H xác định hiện trường nơi H thực hiện hành vi xâm hại tình dục đối với cháu Hoàng Thị Bích N.

Hiện trường xảy ra tại phòng ngủ bên trong nhà của Lê Tấn H tại khu phố H, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Phòng ngủ có diện tích (2,65 x 2,05)m, lối ra vào phòng ngủ có kích thước (1,9 x 0,7)m. Bên trong phòng ngủ đặt 01 giường ngủ (theo hướng Bắc – Nam) có kích thước (1,05 x 0,95 x 0,5)m, trên mặt giường lót nệm, H xác định đây là vị trí H thực hiện hành vi xâm hại tình dục cháu Hoàng Thị Bích N.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tình dục số 32/2022/TD ngày 18/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận đối với cháu Hoàng Thị Bích N như sau:

- Âm hộ sưng huyết đỏ rực.
- Bên trong 02 bên môi bé đỏ rực. Bên trong môi bé bên trái bị trợt mất niêm mạc lâm tẩm rướm máu.
- Màng trinh vị trí 10 giờ rách bờ tự do, vết rách này đã cũ. Vị trí 03 giờ bờ của màng trinh bị rạn nứt, có rướm máu lâm tẩm, tổn thương này là tổn thương mới.
- Không thấy tinh trùng trên que phết dịch âm đạo của Hoàng Thị Bích N.

Về phần dân sự:

Bà Hoàng Thị H (sinh năm 1988, khu phố H, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận) là mẹ ruột của cháu Hoàng Thị Bích N yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 84.500.000 đồng (bao gồm 74.500.000 đồng tiền tổn thất tinh thần và chi phí đi lại 10.000.000 đồng). Bị cáo chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số 44/CT-VKSBT-P2 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận để xét xử bị cáo Lê Tấn H về tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 142 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Tấn H về tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Lê Tấn H 20 năm tù.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền tổn thất tinh thần là 14.500.000 đồng và tiền chi phí đi lại, thăm khám là 10.000.000 đồng.

- Bị cáo không tự bào chữa.
- Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Tấn H: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh là đúng người, đúng tội và khung hình phạt được đề nghị. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã thành khẩn khai

báo, sau khi phạm tội đã ra trình diện và khai báo toàn bộ sự việc xảy ra nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có điều kiện cải tạo.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh là đúng người, đúng tội và khung hình phạt được đề nghị. Tuy nhiên, mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị 20 năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt là quá thấp bởi lẽ bị cáo cũng chưa nhìn nhận được hành vi sai trái của mình, tại phiên tòa bị cáo còn đổ lỗi do bị hại lôi kéo (trong khi đó bị hại mới 08 tuổi). Vì vậy, tôi đề nghị Hội đồng xét xử cần phải xử bị cáo ở mức hình phạt cao hơn đó là chung thân hoặc tử hình. Riêng về phần bồi thường dân sự, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường tổng số tiền 84.500.000 đồng cho người bị hại, đây là ý chí tự nguyện của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

- Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có điều kiện trở về lao động khắc phục hậu quả cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị cáo; bị cáo đã được nhận đầy đủ Kết luận điều tra, Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo quyền được Luật sư bào chữa. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội:*

Qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Lê Tấn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa được xác định phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản xác định hiện trường-sự việc, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 14 giờ ngày 14/6/2022, tại phòng ngủ của nhà Lê Tấn H ở khu phố H, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Lê Tấn H đã có hành vi

giao cầu với cháu Hoàng Thị Bích N, sinh ngày 06/02/2014. Như vậy, tính đến ngày 14/6/2022 cháu Hoàng Thị Bích N mới 08 tuổi 04 tháng 08 ngày tuổi. Hành vi của bị cáo Lê Tấn H đã phạm vào tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” thuộc trường hợp phạm tội “*Đối với người dưới 10 tuổi*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên, là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm danh dự, nhân phẩm của người khác. Bị cáo nhận thức được việc giao cầu với người dưới 10 tuổi là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn thỏa mãn ham muốn tình dục của bản thân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, đã xâm hại trực tiếp đến sự phát triển bình thường, gây tác động tâm lý rất xấu đối với cháu N. Hiện nay, các cơ quan tiến hành tố tụng từ trung ương đến địa phương đang nỗ lực phòng chống các loại tội phạm xâm hại trẻ em nhưng diễn biến tình hình của loại tội phạm này ngày càng phức tạp, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội, làm suy đồi đạo đức, để lại nhiều hậu quả xấu cho các nạn nhân bị xâm hại, gây bất bình và lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội đồng thời là hồi chuông cảnh báo về vấn đề lạm dụng tình dục đối với trẻ em hiện nay.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, đã ra đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu từng bị xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh người nhưng chưa chấp hành.

[5] Trên cơ sở cân nhắc tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời dài đủ để trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc truy tố về hành vi, tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[7] Quan điểm của Luật sư: Phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nên được chấp nhận.

[8] Về phần trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền bị thiệt hại là 84.500.000 đồng (bao gồm 74.500.000 đồng tiền tổn thất tinh thần và chi phí đi lại 10.000.000 đồng). Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại, việc thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội, nên được ghi nhận.

[9] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ vào:* Điểm c khoản 3 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Lê Tấn H, phạm tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”.

- *Xử phạt:* Bị cáo Lê Tấn H 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 16/6/2022.

2. *Về bồi thường dân sự:* Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 589, Điều 590, Điều 592, Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lê Tấn H bồi thường cho người đại diện hợp pháp của cháu Hoàng Thị Bích N là bà Hoàng Thị H tổng số tiền 84.500.000 đồng (*Tám mươi bốn triệu năm trăm ngàn đồng*), bao gồm tiền tổn thất tinh thần và chi phí đi lại.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải bồi thường theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, 9 Luật thi

hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Tấn H phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 4.225.000 đồng (*bốn triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo; người đại diện hợp pháp, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- PV06, trại 1 – Công an tỉnh Bình Thuận;
- CQ CSĐT – Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: hồ sơ, tổ HCTP, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thanh Hòa